

Số: 24/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 11 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 800/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Bà Lê Thị Tú A, sinh năm 1985; Địa chỉ: 203 đường M, Khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Võ Thanh T, sinh năm 1983; Địa chỉ: 16 đường T, Khu phố B, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

- Bà Lê Thị Tú A, sinh năm 1985; Địa chỉ: 203 đường M, Khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Võ Thanh T, sinh năm 1983; Địa chỉ: 16 đường T, Khu phố B, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Tú A và ông Võ Thanh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 78, quyển số 01/07 do Ủy ban nhân dân phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/10/2007).

- Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Mạnh Q, sinh ngày 15/01/2009 và Võ Ngọc Gia H, sinh ngày 28/4/2016.

Giao con chung là trẻ Võ Ngọc Gia H cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Võ Mạnh Q, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Bà A và ông T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Tú A và ông Võ Thanh T chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0024745 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND Quận 7, TP HCM;
- Chi cục THA DS Quận 7, TP HCM;
- UBND P. Tân Phú, Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (...).

THẨM PHÁN

Đinh Hữu Đức